

HƯỚNG DẪN

Một số điểm về tổ chức thực hiện dự toán ngân sách nhà nước năm 2018

Căn cứ Luật ngân sách nhà nước số 83/2015/QH 13 ngày 25 tháng 6 năm 2015; Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết hướng dẫn thi hành một số điều của Luật ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư hướng dẫn số 132/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 12 năm 2017 của Bộ Tài chính; Quy định về tổ chức thực hiện dự toán ngân sách nhà nước năm 2018; Công văn số 17940/BTC-KBNN ngày 29/12/2017 của Bộ tài chính về việc chi NSNN trong tháng đầu năm 2018;

Căn cứ Nghị quyết số 20/NQ-HĐND ngày 07 tháng 12 năm 2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hà Nam về: Phê chuẩn dự toán ngân sách tỉnh Hà Nam và phương án phân bổ ngân sách cấp tỉnh năm 2018. Quyết định số 2122/QĐ-UBND ngày 08 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Nam về việc giao chỉ tiêu kế hoạch nhà nước năm 2018;

Sở Tài chính hướng dẫn một số điểm cụ thể về tổ chức thực hiện dự toán ngân sách nhà nước năm 2018 như sau:

1. Phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi ngân sách nhà nước

- Năm 2018 năm trong thời kỳ ổn định ngân sách giai đoạn 2017 – 2020, việc phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi giữa ngân sách các cấp chính quyền địa phương, tỷ lệ phần trăm (%) phân chia nguồn thu giữa các cấp ngân sách địa phương thực hiện theo đúng Nghị quyết số 33/2016/NQ-HĐND ngày 8/12/2016 và Nghị quyết số 26/2017/NQ-HĐND ngày 7/12/2017 của Hội đồng nhân dân và Quyết định số 61/2016/QĐ-UBND ngày 21/12/2016 về tỷ lệ điều tiết các khoản thu ngân sách nhà nước cho các cấp ngân sách trên địa bàn tỉnh Hà Nam giai đoạn 2017-2020; Quyết định số 54/2017/QĐ-UBND ngày 19/12/2017 về tỷ lệ điều tiết tiền chậm nộp NSDP của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

- Thực hiện phân chia, sử dụng một số khoản thu đặc thù như sau:

+ Thu thuế bảo vệ môi trường đối với sản phẩm xăng, dầu: Tiếp tục ổn định tỷ lệ (%) giữa sản lượng xăng, dầu sản xuất, bán ra trong nước năm 2018 như đối với năm 2017 – năm đầu của thời kỳ ổn định ngân sách 2017 – 2020 làm cơ sở phân chia nguồn thu giữa ngân sách trung ương và ngân sách địa phương năm 2018 theo quy định của Luật ngân sách nhà nước. Theo đó, tỷ lệ (%) giữa sản lượng xăng dầu sản xuất, bán ra trong nước năm 2018 so với tổng sản lượng xăng dầu tiêu thụ trên thị trường năm 2018 là 37,2%, thực hiện phân chia số thu giữa ngân sách trung ương và ngân sách địa phương theo tỷ lệ phần trăm (%) phân chia nguồn thu giữa ngân sách trung ương và ngân sách địa phương do Quốc hội quyết

định, Thủ tướng Chính phủ giao năm 2017; tỷ lệ (%) xăng dầu nhập khẩu năm 2018 so với tổng sản lượng xăng, dầu tiêu thụ trên thị trường năm 2018 là 62,8%, thực hiện điều tiết 100% số thu về ngân sách trung ương.

+ Thực hiện điều tiết tiền thu cấp quyền khai thác tài nguyên nước quy định tại Nghị định số 82/2017/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định về phương pháp tính, mức thu tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước như phân cấp quy định tại Nghị định số 203/2013/NĐ-CP ngày 28 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định về phương pháp tính, mức thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản (đối với giấy phép do cơ quan trung ương cấp thực hiện phân chia 70% số thu cho ngân sách trung ương, 30% số thu cho ngân sách địa phương; đối với giấy phép do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh cấp thực hiện phân chia 100% số thu cho ngân sách địa phương).

- Học phí (thu dịch vụ); phí được khấu trừ và trích lại để bù đắp chi phí không thuộc phạm vi NSNN theo quy định của luật NSNN do đó không là chi tiêu giao dự toán thu, chi NSNN cho các đơn vị. Từ năm 2018, đề nghị các đơn vị không thực hiện giao dự toán các khoản thu này cho các đơn vị dự toán trực thuộc và chỉ đạo các đơn vị dự toán phải lập dự toán riêng và xây dựng phương án sử dụng gửi cơ quan có thẩm quyền giám sát và tiếp tục thực hiện cơ chế tạo nguồn từ khoản thu này để thực hiện cải cách tiền lương theo quy định.

- Đối với nguồn thu thường xuyên tại xã, thu lệ phí trước bạ, thuế thu nhập cá nhân. Các huyện, thành phố căn cứ vào nhiệm vụ thu ngân sách được HĐND tỉnh giao, đánh giá khả năng thu ngân sách của từng đơn vị để giao sát thực tế cho các đơn vị thực hiện, đảm bảo đáp ứng được nguồn chi thường xuyên.

2. Phân bổ và giao dự toán chi NSNN

2.1 Phân bổ và giao dự toán chi thường xuyên:

- Bố trí kinh phí để thực hiện các chính sách, chế độ Trung ương ban hành đến thời điểm giao dự toán ngân sách năm 2018. Đối với các đơn vị có nguồn cải cách tiền lương dự kiến hết năm 2018 còn dư (sau khi đã dành nguồn để thực hiện cải cách tiền lương năm 2018 theo chế độ quy định), thực hiện phân bổ, giao kinh phí chi thực hiện các chính sách an sinh xã hội do trung ương ban hành (phần ngân sách trung ương phải hỗ trợ theo chế độ) từ nguồn này, nguồn bổ sung có mục tiêu từ ngân sách trung ương cho ngân sách địa phương (nếu có), nguồn ngân sách địa phương phải đảm bảo theo chế độ quy định. Kết thúc năm, đơn vị có trách nhiệm báo cáo quyết toán cụ thể kinh phí chi trả cho từng chính sách, chế độ an sinh xã hội, trường hợp thừa, thiếu so với mức đã bố trí dự toán năm 2018, Sở Tài chính sẽ tổng hợp trình cấp có thẩm quyền xem xét xử lý trong quá trình điều hành ngân sách năm 2018 hoặc trong dự toán các năm tiếp theo (thực hiện theo đúng quy định tại Quyết định số 579/QĐ-TTg ngày 28/04/2017 của Thủ tướng Chính Phủ về nguyên tắc hỗ trợ có mục tiêu từ ngân sách trung ương cho ngân sách địa phương thực hiện các chính sách an sinh xã hội giai đoạn 2017 - 2020).

- Bố trí giao dự toán chi đảm bảo hoạt động của các cơ quan nhà nước được giao nhiệm vụ thu lệ phí. Trường hợp tổ chức thu phí áp dụng cơ chế tài chính theo quy định tại Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17 tháng 10 năm 2005, Nghị

định số 117/2013/NĐ-CP ngày 7 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ quy định chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan nhà nước thì được để lại tiền phí thu được để trang trải chi phí cho hoạt động cung cấp dịch vụ thu phí.

Đơn vị dự toán cấp I lập phương án phân bổ chi thường xuyên, chi chương trình mục tiêu quốc gia, chi chương trình mục tiêu giao cho đơn vị sử dụng ngân sách trực thuộc, chi tiết đến Loại, Khoản và mã dự án của Chương trình mục tiêu quốc gia, chương trình mục tiêu theo Thông tư số 324/2016/TT-BTC ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài chính quy định về hệ thống mục lục ngân sách.

- Đối với cơ quan nhà nước thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17 tháng 10 năm 2005 và Nghị định số 117/2013/NĐ-CP ngày 7 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 130/2005/NĐ-CP, việc phân bổ và giao dự toán thực hiện theo quy định tại Thông tư liên tịch số 71/2014/TTLT-BTC-BNV ngày 30 tháng 5 năm 2014 của Liên Bộ Tài chính, Bộ Nội vụ quy định chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan nhà nước.

- Đối với đơn vị sự nghiệp công lập được giao thực hiện cơ chế tự chủ theo quy định tại các Nghị định, Nghị quyết của Chính phủ, quyết định của Thủ tướng Chính phủ, việc phân bổ và giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước căn cứ vào nhiệm vụ được giao năm 2018, phân loại đơn vị sự nghiệp, dự toán kinh phí ngân sách nhà nước bảo đảm hoạt động thường xuyên năm đầu thời kỳ ổn định được cấp có thẩm quyền phê duyệt (đối với đơn vị sự nghiệp công tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư, tự bảo đảm chi thường xuyên, tự bảo đảm một phần chi thường xuyên và đơn vị sự nghiệp công do nhà nước bảo đảm chi thường xuyên); dự toán chi tiết theo 2 phần: phần dự toán chi ngân sách nhà nước bảo đảm chi thường xuyên, phần dự toán chi nhiệm vụ không thường xuyên.

Đối với đơn vị sự nghiệp công lập chưa được cơ quan có thẩm quyền giao cơ chế tự chủ thì phân bổ và giao dự toán chi vào phần dự toán chi nhiệm vụ không thường xuyên.

2.2 Các đơn vị thuộc tỉnh và các huyện, thành phố giao kế hoạch vốn đầu tư cho các chủ đầu tư chi tiết đến Loại, Khoản của Mục lục Ngân sách nhà nước theo Thông tư số 324/2016/TT-BTC ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài chính quy định về hệ thống mục lục ngân sách.

2.3 Các huyện thành phố thực hiện:

- Ủy ban nhân dân huyện, thành phố căn cứ quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh về giao nhiệm vụ thu, chi ngân sách nhà nước năm 2017 trình Hội đồng nhân dân cùng cấp quyết định dự toán, chi ngân sách và phương án phân bổ dự toán ngân sách huyện, thành phố bảo đảm đúng quy định. Phân bổ giao dự toán chi ngân sách năm 2018 cho các cơ quan đơn vị, chính quyền cấp dưới đối với lĩnh vực giáo dục đào tạo, dạy nghề, sự nghiệp môi trường; sự nghiệp y tế; đào tạo xã hội; không thấp hơn mức dự toán chi được HĐND tỉnh giao.

- Trong quá trình quyết định phân bổ dự toán thu, chi ngân sách, trường hợp Hội đồng nhân dân quyết định dự toán thu ngân sách cấp mình được hưởng cao hơn mức cấp trên giao, thì dự toán chi bố trí tăng thêm tương ứng (không kể tăng chi từ nguồn thu tiền sử dụng đất, xổ số kiến thiết), sau khi dành 50% thực hiện cải cách tiền lương theo quy định, phần còn lại cần ưu tiên bổ sung dự phòng ngân sách địa phương để chủ động trong quá trình điều hành ngân sách, nguồn còn lại khả năng thực hiện đạt được dự toán thu mới phân bổ để chi cho những nhiệm vụ, chế độ, chính sách an sinh xã hội được cấp có thẩm quyền quyết định, xử lý thanh toán nợ khối lượng xây dựng cơ bản theo chế độ quy định.

Sự nghiệp giáo dục - đào tạo: Thực hiện giao dự toán chi cho lĩnh vực giáo dục đào tạo bằng mức của Ủy ban nhân dân tỉnh giao. Trong đó ngoài quỹ lương và các khoản có tính chất lương, định mức chi khác, các chế độ chính sách theo quy định, đã bao gồm hỗ trợ ăn trưa cho trẻ em mẫu giáo từ 3-5 tuổi; hỗ trợ chính sách học bổng, đồ dùng học sinh khuyết tật theo TTLT số 42/2013/TTLT/BGDĐT-BTC – BLĐT BXH, hỗ trợ trung tâm học tập công đồng các xã, phường, thị trấn. Hỗ trợ tập huấn thực hiện các chế độ, chính sách mới (chưa bao gồm nguồn thu học phí). Riêng cấp bù học phí và hỗ trợ chi phí học tập theo Nghị định 86/2015/NĐ-CP ngày 02/10/2015 của Chính phủ, tỉnh sẽ cấp bổ sung khi có báo cáo và quyết toán chi tiết của các huyện, thành phố.

- Sự nghiệp môi trường: Hỗ trợ đối với UBND các huyện, thành phố kinh phí hoạt động quản lý môi trường và các hoạt động môi trường khác: 500 triệu đồng/ huyện, TP. Kinh phí bố trí hỗ trợ các xã có hoạt động khai thác khoáng sản trên địa bàn với mức 200 triệu đồng/01 xã; (huyện Thanh Liêm; Kim Bảng; Lý Nhân; Duy Tiên); hỗ trợ xử lý môi trường làng nghề 200 triệu đồng/ huyện, TP, hỗ trợ dự án môi trường tây đáy huyện Thanh Liêm. Toàn bộ nguồn kinh phí này được hỗ trợ thông qua ngân sách cấp huyện. Ngân sách cấp huyện chi hỗ trợ xã khi có kế hoạch, dự án về xử lý môi trường được UBND huyện phê duyệt.

- Sự nghiệp đảm bảo xã hội: Đã bao gồm kinh phí chúc thọ, mừng thọ, thăm hỏi ngày lễ tết, kinh phí thực hiện trợ cấp hàng tháng, mai táng phí cho các đối tượng xã hội theo qui định tại Nghị định 136/2013/NĐ-CP ngày 21/10/2013 của Chính phủ qui định về và các đối tượng chính sách theo quy định: Chính sách trợ giúp các đối tượng bảo trợ xã hội; Nghị định 28/2012/NĐ-CP ngày 10/4/2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Luật người khuyết tật.

- Sự nghiệp y tế: Đã bao gồm kinh phí mua thẻ bảo hiểm y tế cho các đối tượng theo quy định của Luật Bảo hiểm y tế và các đối tượng là trưởng các đoàn thể thôn, xóm (5 tổ chức đoàn thể).

3. Thực hiện cơ chế tạo nguồn để thực hiện chế độ tiền lương, trợ cấp trong năm 2018

- Các đơn vị trên cơ sở dự toán ngân sách nhà nước được giao, chủ động bố trí các nhiệm vụ chi gắn với sắp xếp lại tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế, phân đầu tăng các nguồn thu theo quy định để đảm bảo dành nguồn tự cân đối thực hiện điều chỉnh mức lương cơ sở đến mức 1,3 triệu đồng/tháng từ ngày 01 tháng 01 năm

2018 đến ngày 30 tháng 06 năm 2018 và mức 1,39 triệu đồng/tháng từ ngày 01 tháng 07 năm 2018.

- Nguồn thực hiện cải cách tiền lương năm 2018 bao gồm:

+ 50% tăng thu ngân sách địa phương năm 2017 thực hiện so với dự toán (không kể thu tiền sử dụng đất, xổ số kiến thiết) được cấp thẩm quyền giao;

+ 50% tăng thu ngân sách địa phương (không kể thu tiền sử dụng đất, xổ số kiến thiết) dự toán năm 2018 so với dự toán năm 2017 được cấp thẩm quyền giao;

+ Nguồn thực hiện cải cách tiền lương năm 2017 chưa sử dụng hết chuyển sang;

+ 10% tiết kiệm chi thường xuyên (không kể tiền lương, có tính chất lương) dự toán năm 2017 đã được cấp có thẩm quyền giao; 10% tiết kiệm chi thường xuyên (không kể tiền lương, có tính chất lương) dự toán chi năm 2018 tăng thêm so với dự toán chi năm 2017;

+ Sử dụng tối thiểu 40% số thu được để lại theo chế độ năm 2018. Riêng ngành y tế sử dụng tối thiểu 35%. Phạm vi trích số thu được để lại được thực hiện theo quy định riêng của Bộ Tài chính về nhu cầu và nguồn thực hiện cải cách tiền lương năm 2018.

- Sau khi cân đối nguồn để thực hiện cải cách tiền lương nêu trên, các đơn vị chủ động sử dụng nguồn cải cách tiền lương còn dư của mình để thực hiện các chính sách, chế độ an sinh xã hội do trung ương ban hành (giảm tương ứng phần ngân sách trung ương phải hỗ trợ theo chế độ), Sở Tài chính báo cáo UBND tỉnh cấp bổ sung phần nhu cầu kinh phí còn thiếu theo quy định.

4. Thời gian phân bổ, giao dự toán và nhập dự toán vào hệ thống Tabmis

a) Căn cứ dự toán thu, chi ngân sách năm 2018 được Ủy ban nhân dân giao, đơn vị dự toán cấp I các cấp ngân sách địa phương thực hiện phân bổ và giao dự toán thu, chi ngân sách cho các đơn vị sử dụng ngân sách trực thuộc theo đúng quy định tại Điều 50 Luật ngân sách nhà nước, Điều 31 Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật ngân sách nhà nước và Điều 13 Thông tư số 342/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài chính. Trường hợp đơn vị dự toán cấp I không thống nhất với yêu cầu của cơ quan tài chính thì đơn vị dự toán cấp I báo cáo Ủy ban nhân dân trong phạm vi 05 ngày làm việc.

Ngoài ra, trường hợp các nhiệm vụ chưa xác định được rõ đơn vị thực hiện trong dự toán đầu năm của các đơn vị dự toán cấp I và các nội dung dự kiến phát sinh nhưng chưa có chủ trương của Ủy ban nhân dân cùng cấp cho phép thực hiện, căn cứ quy định của Luật ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn Luật và tình hình thực tế ở địa phương thực hiện một trong hai phương án như sau:

- Sau khi Ủy ban nhân dân giao dự toán ngân sách, các đơn vị dự toán cấp I ở địa phương, căn cứ chức năng, nhiệm vụ của các đơn vị trực thuộc và dự kiến nhiệm vụ giao cho các đơn vị để thực hiện giao dự toán ngân sách cho các đơn vị trực thuộc; đồng thời, trong quyết định giao dự toán ghi rõ các nội dung dự kiến phát sinh nhưng chưa có chủ trương của Ủy ban nhân dân cho phép thực hiện và

chỉ được thực hiện khi được cấp có thẩm quyền giao nhiệm vụ. Trong quá trình tổ chức thực hiện nếu phát sinh trường hợp có đơn vị thừa, đơn vị thiếu kinh phí, thì đơn vị dự toán cấp I thực hiện việc điều chỉnh dự toán giữa các đơn vị trực thuộc theo quy định của Luật ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn;

- Cơ quan tài chính báo cáo Ủy ban nhân dân cùng cấp chưa giao cho các đơn vị dự toán cấp I đối với các nhiệm vụ chưa xác định được rõ đơn vị thực hiện trong dự toán đầu năm của các đơn vị dự toán cấp I và các nội dung dự kiến phát sinh nhưng chưa có chủ trương của Ủy ban nhân dân cho phép thực hiện. Khi phát sinh nhiệm vụ được cấp có thẩm quyền quyết định, cơ quan tài chính báo cáo Ủy ban nhân dân cùng cấp để ban hành quyết định giao bổ sung dự toán cho các đơn vị dự toán cấp I.

b) Việc nhập dự toán vào hệ thống Tabmis được thực hiện theo quy định tại Thông tư số 107/2008/TT-BTC ngày 18 tháng 11 năm 2008, Thông tư số 123/2014/TT-BTC ngày 27 tháng 8 năm 2014 của Bộ Tài chính, văn bản số 4754/BTC-KBNN ngày 11 tháng 4 năm 2017, số 10702/BTC-KBNN ngày 14 tháng 8 năm 2017 của Bộ Tài chính và số 15602/BTC-KBNN ngày 17 tháng 11 năm 2017 của Bộ Tài chính

c) Chi NSNN trong tháng đầu năm 2018

Thực hiện theo hướng dẫn tại Công văn số 17940/BTC-KBNN ngày 29/12/2017 của Bộ Tài chính về việc chi NSNN trong tháng đầu năm 2018

5. Thực hiện điều chỉnh dự toán đơn vị sử dụng ngân sách

- Trường hợp đơn vị dự toán cấp I được cấp có thẩm quyền giao bổ sung dự toán để thực hiện nhiệm vụ phát sinh, chậm nhất 10 ngày làm việc (kể từ ngày nhận được quyết định giao bổ sung dự toán), đơn vị dự toán cấp I phải hoàn thành việc phân bổ và giao dự toán theo quy định tại Điều 49, Điều 50 Luật ngân sách nhà nước.

- Trường hợp có yêu cầu điều chỉnh dự toán giữa các đơn vị sử dụng ngân sách trực thuộc mà không làm thay đổi tổng mức và chi tiết theo từng lĩnh vực chi được giao, đơn vị dự toán cấp I có trách nhiệm xem xét sự cần thiết, căn cứ điều chỉnh, kiểm tra số dư dự toán của các đơn vị sử dụng ngân sách có liên quan, quyết định điều chỉnh dự toán, đồng thời gửi cơ quan tài chính cùng cấp để kiểm tra theo quy định và thực hiện điều chỉnh dự toán trên hệ thống Tabmis, đồng gửi Kho bạc Nhà nước nơi giao dịch làm căn cứ kiểm soát chi, thanh toán. Trường hợp cơ quan tài chính kiểm tra không thống nhất với việc điều chỉnh của đơn vị dự toán cấp I hoặc kiểm tra không còn đủ số dư dự toán để điều chỉnh, thì thông báo cho đơn vị dự toán cấp I để điều chỉnh lại.

- Trường hợp điều chỉnh dự toán từ kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ sang kinh phí thực hiện chế độ tự chủ, kinh phí không thường xuyên sang kinh phí thường xuyên, điều chỉnh nhiệm vụ chi trong phạm vi dự toán kinh phí được giao nhưng đã được ghi chú kinh phí thực hiện nhiệm vụ chi trong quyết định giao dự toán đầu năm hoặc quyết định giao dự toán bổ sung trong năm của cấp thẩm quyền đơn vị cần phải có ý kiến thống nhất của cơ quan tài chính để đảm bảo việc phân bổ kinh phí thực hiện được các nhiệm vụ được giao.

- Thời gian điều chỉnh dự toán đã giao cho các đơn vị sử dụng ngân sách hoàn thành trước ngày 15 tháng 11 năm hiện hành, đồng thời gửi cơ quan tài chính cùng cấp để kiểm tra và điều chỉnh trên hệ thống tabmis theo quy định.

- Việc điều chỉnh dự toán chi đầu tư phát triển được thực hiện theo quy định của Luật Đầu tư công, Nghị định số 77/2015/NĐ-CP ngày 10 tháng 9 năm 2015 của Chính phủ về kế hoạch đầu tư công trung hạn và hàng năm.

6. Thực hiện chuyển nguồn sang năm sau

Các đơn vị thực hiện chi chuyển nguồn sang năm sau theo đúng quy định tại khoản 3 Điều 64 Luật ngân sách nhà nước, các văn bản hướng dẫn thi hành Luật ngân sách nhà nước và các văn bản của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ về điều hành dự toán ngân sách nhà nước năm 2018.

7. Thực hiện công khai ngân sách nhà nước

- Các cấp ngân sách thực hiện công khai ngân sách nhà nước theo quy định tại Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài chính về hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách nhà nước đối với các cấp ngân sách.

- Các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ thực hiện công khai theo quy định tại Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 06 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện quy chế công khai tài chính đối với các đơn vị dự toán ngân sách và các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ.

- Các cơ quan, đơn vị được sử dụng nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ bản thuộc nguồn vốn ngân sách nhà nước thực hiện công khai theo quy định tại Thông tư số 10/2005/TT-BTC ngày 02 tháng 02 năm 2005 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện quy chế công khai tài chính đối với việc phân bổ, quản lý sử dụng vốn đầu tư xây dựng cơ bản thuộc nguồn vốn ngân sách nhà nước.

- Các cơ quan, đơn vị được giao quản lý các quỹ có nguồn từ ngân sách nhà nước và các quỹ có nguồn từ các khoản đóng góp của nhân dân thực hiện công khai theo hướng dẫn tại Thông tư số 19/2005/TT-BTC ngày 11 tháng 03 năm 2005 của Bộ Tài chính về việc công khai tài chính đối với các quỹ có nguồn từ ngân sách nhà nước và các quỹ có nguồn từ các khoản đóng góp của nhân dân.

- Các cơ quan, đơn vị, tổ chức sử dụng tài sản nhà nước thực hiện công khai theo quy định tại Thông tư số 89/2010/TT-BTC ngày 16 tháng 06 năm 2010 của Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ báo cáo công khai quản lý, sử dụng tài sản nhà nước tại cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập và tổ chức được giao quản lý, sử dụng tài sản nhà nước.

- Đối với các khoản hỗ trợ trực tiếp của nhà nước đối với cá nhân, dân cư việc công khai được thực hiện theo quy định tại Thông tư số 54/2006/TT-BTC ngày 19 tháng 6 năm 2006 của Bộ tài chính về hướng dẫn quy chế công khai hỗ trợ trực tiếp của ngân sách nhà nước đối với cá nhân dân cư.

- Sở Tài chính và Ủy ban nhân dân cấp huyện (đối với những huyện đã có Trang/Cổng thông tin điện tử) lập chuyên mục công khai ngân sách trên Trang/Cổng thông tin điện tử để công khai số liệu, báo cáo thuyết minh ngân sách

theo quy định, trong đó tạo lập các chuyên mục con theo các nội dung công khai sau:

- + Dự toán ngân sách địa phương trình Hội đồng nhân dân;
- + Dự toán ngân sách địa phương đã được Hội đồng nhân dân quyết định;
- + Tình hình thực hiện dự toán ngân sách địa phương trong năm (quý, 6 tháng, 9 tháng, năm);
- + Quyết toán ngân sách địa phương đã được Hội đồng nhân dân phê chuẩn;
- + Tổng hợp tình hình công khai.
- Các sở, ngành thiết lập trên Trang/Cổng thông tin điện tử của mình, đồng thời chỉ đạo các đơn vị dự toán trực thuộc (đối với những đơn vị đã có Trang/Cổng thông tin điện tử) lập chuyên mục công khai ngân sách trên Trang/Cổng thông tin điện tử để công khai số liệu, báo cáo thuyết minh ngân sách theo quy định, trong đó tạo lập các chuyên mục con theo các nội dung công khai sau:
 - + Dự toán ngân sách đã được cấp có thẩm quyền giao;
 - + Tình hình thực hiện dự toán ngân sách trong năm (quý, 6 tháng, 9 tháng, năm);
 - + Quyết toán ngân sách đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt;
 - + Tổng hợp tình hình công khai.

Trên đây là các nội dung cơ bản về hướng dẫn tổ chức thực hiện dự toán ngân sách nhà nước năm 2018. Trong quá trình thực hiện có gì vướng mắc đề nghị đơn vị phản ánh về Sở Tài chính để giải quyết kịp thời./

(Đề nghị các đơn vị trực thuộc khối tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố truy cập vào trang thông tin điện tử của Sở Tài chính để nghiên cứu Thông tư số 132/2017/TT-BTC và tổ chức thực hiện dự toán ngân sách nhà nước năm 2018 theo đúng quy định hướng dẫn của Bộ Tài chính)

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- UBND tỉnh (để b/c);
- KBNN tỉnh (để TH);
- KBNN các huyện;
- Phòng tài chính các huyện, TP;
- Các ĐC lãnh đạo Sở TC
- Lưu: VT, QLNS.

GIÁM ĐỐC

